

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

**TỜ TRÌNH****Về việc báo cáo chi trả thù lao năm 2016 và dự toán thù lao năm 2017  
của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát PVIRE**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Giấy phép kinh doanh số 86GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 1/10/2013;

Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVIRE);

Căn cứ Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/05/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên PVIRE năm 2016;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

**1. Báo cáo Thù lao/tiền lương của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Kiểm soát (BKS) PVIRE năm 2016:**

- Số lượng thành viên:

+ Thành viên HDQT:

- Từ ngày 01/01/2016 đến 24/05/2016: 01 thành viên chuyên trách kiêm TGD + 04 thành viên kiêm nhiệm.
- Từ ngày 24/05/2016 đến 02/08/2016: 05 thành viên kiêm nhiệm.
- Từ ngày 02/08/2016 đến 15/11/2016: 01 thành viên chuyên trách kiêm TGD + 04 thành viên kiêm nhiệm.
- Từ ngày 15/11/2016 đến 31/12/2016: 05 thành viên kiêm nhiệm.

+ Thành viên BKS:

- Từ ngày 01/01/2016 đến 24/05/2016: 03 thành viên kiêm nhiệm.
- Từ ngày 24/05/2016 đến 31/12/2016: PVIRE hoạt động theo mô hình không có Ban kiểm soát.

- Kế hoạch thù lao/tiền lương cho Thành viên HDQT & BKS kiêm nhiệm năm 2016 (căn cứ Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 05 năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên PVIRE năm 2016) như sau:

+ Chủ tịch HDQT : 5.000.000 đồng/người/tháng

+ Phó Chủ tịch HDQT : 4.000.000 đồng/người/tháng

- + Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng Ban Kiểm soát : 3.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên Ban Kiểm soát : 2.000.000 đồng/người/tháng

Tổng thù lao/tiền lương đã chi của thành viên HĐQT và BKS năm 2016, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số tiền thù lao/lương 1 tháng (VNĐ)	Số tháng hưởng	Số người	Tổng số tiền thù lao/lương (VNĐ)
<b>A</b>	<b>Thù lao Hội đồng quản trị</b>				
<b>I</b>	<b>Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm</b>				
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm (Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 21/8/2016)	5.000.000	7 tháng 15 ngày	01	38.260.870
2	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm (Từ ngày 22/08/2016 đến hết ngày 31/12/2016)	5.000.000	4 tháng 8 ngày	01	21.739.130
	<b>Thù lao Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm</b>				<b>60.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Thành viên HĐQT kiêm nhiệm</b>				
3	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2016)	3.000.000	12 tháng	01	36.000.000
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (Từ ngày 24/05/2016 đến hết ngày 31/12/2016)	3.000.000	7 tháng 6 ngày	01	21.818.182
5	Thành viên HĐQT (Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 01/08/2016)	3.000.000	7 tháng 1 ngày	01	21.130.435
6	Thành viên HĐQT (Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 14/11/2016)	3.000.000	10 tháng 10 ngày	01	31.363.636
7	Thành viên HĐQT (Từ ngày 15/11/2016 đến hết ngày 31/12/2016)	3.000.000	1 tháng 12 ngày	02	9.272.728
	<b>Thù lao Thành viên HĐQT kiêm nhiệm</b>				<b>119.584.981</b>
<b>III</b>	<b>Tổng thù lao HĐQT năm 2016 đã chi</b>				<b>179.584.981</b>
	<b>Số tiền kế hoạch được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016</b>				<b>204.000.000</b>
	<b>Số tiền đã tiết giảm so với kế hoạch năm 2016 được ĐHĐCĐ phê duyệt</b>				<b>24.415.019</b>
<b>IV</b>	<b>Thành viên HĐQT chuyên trách là Tổng giám đốc</b>				
8	Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT (Từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 24/05/2016)				287.795.000
9	Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT (Từ ngày 02/08/2016 đến				201.775.000

	hết ngày 15/11/2016)				
	<b>Tổng số tiền đã chi</b>				<b>489.570.000</b>
<b>B</b>	<b>Thù lao Ban kiểm soát (từ 01/01/2016 đến hết ngày 24/05/2016)</b>				
1	Trưởng BKS kiêm nhiệm	3.000.000	4 tháng 16 ngày	01	14.181.818
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	2.000.000	4 tháng 16 ngày	02	18.909.090
	<b>Tổng số tiền đã chi</b>				<b>33.090.908</b>
	<b>Số tiền kế hoạch được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016</b>				<b>33.090.908</b>
	<b>Số tiền đã chi đúng kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 phê duyệt</b>				

## 2. Kế hoạch thù lao/tiền lương của HĐQT PVIRe năm 2017:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người, trong đó: 05 thành viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Kế hoạch thù lao/tiền lương cho Thành viên HĐQT 2017 là: **204.000.000 đồng**, cụ thể như sau:
  - + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm:  $1 \times 5.000.000 \times 12 = 60.000.000$  đồng
  - + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm:  $4 \times 3.000.000 \times 12 = 144.000.000$  đồng
- Mức thù lao của thành viên kiêm nhiệm năm 2017:
  - + Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng
  - + Phó Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/người/tháng
  - + Thành viên HĐQT/Thành viên độc lập HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng

### 2.3. Các quy định khác:

- Trường hợp có sự thay đổi về số lượng thành viên HĐQT, quỹ tiền lương của thành viên HĐQT sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**